PHIẾU KIỂM TRA – HÓA 9

Bài 1. Chọn đáp án đúng nhất (3,0 điểm):

Câu 1: Thành phần chính của muối ăn là

A. KNO_3 **B.** NaCl. **C.** $CaCO_3$. **D.** Na_2CO_3.

Câu 2: Phản ứng giữa dung dịch HCl và dung dịch KOH là phản ứng

A. hóa hợp. **B.** phân hủy. **C.** thế. **D.** trung hòa.

Câu 3: Để làm sạch dung dịch $Cu(NO_3)_2$ có lẫn tạp chất $AgNO_3$ người ta dùng lượng dư kim loại

A. Mg. **B.** Cu. **C.** Fe. **D.** Au.

Câu 4: Quặng boxit là nguyên liệu để sản xuất kim loại nào sau đây?

A. Al. **B.** Fe. **C.** Ag. **D.** Zn.

Câu 5: Thép là hợp kim của sắt với cacbon và một số nguyên tố khác, trong đó hàm lượng cacbon chiếm

A. từ 2% - 5%. **B.** trên 5%. **C.** trên 2%. **D.** dưới 2%.

Câu 6: Dãy kim loại nào sau đây đều phản ứng với nước ở điều kiện thường?

A. Fe, Al, K. **B.** Na, K, Mg. **C.** K, Na, Ba. **D.** Ca, Cu, Ba.

Câu 7: Chất nào là muối:

A. $CaCO_3$. **B.** NaOH. **C.** Fe_2O_3 **D.** HNO_3

Câu 8: Phản ứng giữa Fe và $CuSO_4$ là phản ứng:

A. hóa hợp. **B.** phân hủy. **C.** thế. **D.** trung hòa.

Câu 9: Để loại bỏ CO_2 có lẫn trong hỗn hợp với O_2 ta dùng dung dịch:

A. NaCl **B.** $Ca(OH)_2$ **C.** $CuSO_4$ **D.** HCl

Câu 10: Thành phần chính của quặng boxit là:

A. SiO_2 **B.** Al_2O_3 **C.** $CaCO_3$ **D.** Fe_2O_3

Câu 11: Gang là hợp kim của sắt với cacbon và một số nguyên tố khác, trong đó hàm lượng cacbon chiếm:

A. từ 2% - 5%. **B.** trên 5%. **C.** trên 2%. **D.** dưới 2%.

Câu 12: Dãy kim loại nào sau đây được sắp xếp theo mức độ hoạt động hóa học giảm dần:

A. Na, Fe, Mg. **B.** Fe, Mg, Na. **C.** Na, Mg, Fe. **D.** Fe, Na, Mg.

Câu 13: Cho 11,2 gam Fe vào 200ml dung dịch HCl vừa đủ. Sau phản ứng thu được khí A và dung dịch B. Thể tích khí A (đktc) và nồng độ mol của dung dịch B lần lượt là:

A. 4,48 lít và 2M **B.** 2,24 lít và 2M **C.** 4,48 lít và 1M **D.** 2,24 lít và 1M

Câu 14: Thành phần chính của quặng hematit:

A. Fe_3O_4 **B.** FeS_2 **C.** FeO **D.** Fe_2O_3

Câu 15: Sục 2,24 lít CO_2 (đktc) vào 250ml dung dịch NaOH 1M. Dung dịch sau phản ứng có chứa:

A. Na_2CO_3 **B.** $NaHCO_3$ **C.** $NaHCO_3$ và NaOH **D.** Na_2CO_3 và NaOH

Câu 16: Công thức hóa học của supephotphat kép:

A. $CaHPO_4$ **B.** $Ca(H_2PO_4)_2$ **C.** NH_4NO_3 **D.** $CaSO_4$

Câu 17: Nung 4,8 gam Mg trong không khí thì thu được 6 gam MgO. Hiệu suất của phản ứng là:

A. 75% **B.** 70% **C.** 66,67% **D.** 50%

Câu 18: Để nhận biết các dung dịch KCl, K_2CO_3 và K_2SO_4. Ta dùng các thuốc thử là:

A. HCl và $AgNO_3$ **B.** $BaCl_2$ và $AgNO_3$ **C.** NaOH và HCl **D.** HCl và $BaCl_2$

Câu 19: Chất khí gây ra hiện tượng mưa acid:

A. CO_2 **B.** H_2 **C.** SO_2 **D.** CH_4

Câu 20: Cho 2,7 gam Al vào 150 gam dung dịch $CuSO_4$ 19,2%. Sau khi phản ứng kết thúc thu được bao nhiêu gam kim loại đồng:

A. 6,4 **B.** 9,6 **C.** 12,8 **D.** 11,52

Câu 21: Muốn điều chế $Fe(OH)_3$ từ $FeCl_3$, ta cho $FeCl_3$ tác dụng với:

A. H_2O **B.** $Mg(OH)_2$ **C.** CuO **D.** NaOH

Câu 22: Cho các chất sau: NaOH, H_2O, K_2CO_3, CO_2, CuO, HCl, $MgCl_2$. Có mấy cặp chất tác dụng được với nhau:

A. 4 **B.** 7 **C.** 6 **D.** 8

Câu 23: Thành phần của nước Javel:

A. NaCl và NaClO **B.** KCl và KClO **C.** Cl_2 và NaOH **D.** NaCl và HCl

Câu 24: Khối lượng N có trong 800 gam NH_4NO_3:

A. 140 gam **B.** 28 gam **C.** 280 gam **D.** 1,4 kg

Câu 25: Tên IUPAC của CaO là:

A. Calcium oxide **B.** Canxi oxit **C.** Calcium hydroxide **D.** Calcium chloride

LIVEWORKSHEETS

Bài 2: Có bốn lọ không nhãn, mỗi lọ đựng một dung dịch không màu sau: NaCl, $Ba(OH)_2$, NaOH, HCl. Hãy nhận biết dung dịch trong mỗi lọ bằng phương pháp hóa học. Hãy kéo và xếp các ý vào từng bước làm cho đúng?

$Ba(OH)_2 + Na_2SO_4 \rightarrow BaSO_4 + 2NaOH$	- Bước 1:	.....
Lấy mẫu thử, đánh STT		
Cho dung dịch Na_2SO_4 vào nhóm 1: xuất hiện kết tủa trắng là $Ba(OH)_2$; không hiện tượng là NaOH.	- Bước 2:	.....
Cho quỳ tím vào từng mẫu thử: quỳ tím không chuyển màu là NaCl; quỳ tím chuyển xanh là NaOH và $Ba(OH)_2$ (nhóm 1); quỳ tím chuyển đỏ là HCl	- Bước 3:	.....
	- Bước 4:	.....

☆ ☆ ☆

Bài 3: Cho m gam hỗn hợp gồm (Mg và MgO) tác dụng vừa đủ với 400 ml dung dịch HCl 2M, sau phản ứng thu được dung dịch A và 2,24 lít khí ở điều kiện tiêu chuẩn. Hãy cho biết:

a. Giá trị của m là:……

b. Phần trăm khối lượng Mg trong hỗn hợp là:……

c. C_M của dung dịch A là:……

d. Thêm 100 gam dung dịch NaOH 20% vào dung dịch A. Khối lượng kết tủa thu được khi phản ứng kết thúc là:……...

e. Nung toàn bộ khối lượng kết tủa thu được ở câu d) thì thu được bao nhiêu gam MgO:…….

☆ ☆ ☆

HÃY "CLICK" VÀO LINK ĐỂ HOÀN THIỆN BẢN THÂN NHÉ! CHÚC CÁC BẠN THÀNH CÔNG!

LIVEWORKSHEETS